BÀI TẬP TUẦN 6

Bài tập 1: Cho ma trận

$$A = \begin{bmatrix} 2 & 4 & 1 \\ 6 & 7 & 2 \\ 3 & 5 & 9 \end{bmatrix}$$

Viết chương trình

- a) Gán cho vector x là dòng thứ nhất của A.
- b) Gán cho ma trận Y là 2 dòng cuối của A.
- c) Tính tổng theo dòng ma trân A và lưu vào vector S_r.
- d) Tính tổng theo cột ma trận A và lưu vào vector S_c.
- e) Tìm phần tử lớn nhất và phần từ nhỏ nhất của ma trận.
- f) Tính tổng các phần tử của A.

Bài tập 2: Hãy tạo ra ma trận 4×4 có giá trị nguyên nằm trong khoảng [-10,10]. Sau đó:

- a) Cộng mỗi phần tử của ma trận cho 15.
- b) Bình phương mỗi phần tử của ma trận.
- c) Cộng thêm 10 vào các phần tử ở dòng 1 và dòng 2.
- d) Cộng thêm 10 vào các phần tử ở cột 1 và cột 4.
- e) Tính nghịch đảo mọi phần tử.
- f) Lấy căn bậc 2 mọi phần tử.

Gợi ý: Lệnh rand(m,n) sẽ tạo ma trận m dòng, n cột có giá trị trong khoảng (0,1).

Bài tập 3: Cho ma trận sau:

$$A = \begin{bmatrix} 1 & 2 & 3 \\ 5 & 6 & 9 \\ 10 & 11 & 15 \end{bmatrix}$$

- a) Sử dụng lệnh for tạo ra ma trận tam giác trên của ma trận A
- b) Sử dụng lệnh for tạo ra ma trận tam giác dưới của ma trận A
- c) Sử dụng lệnh for tạo ra ma trận đường chéo của ma trận A

$$A_U = \begin{bmatrix} 1 & 2 & 3 \\ 0 & 6 & 9 \\ 0 & 0 & 15 \end{bmatrix} \quad A_L = \begin{bmatrix} 1 & 0 & 0 \\ 5 & 6 & 0 \\ 10 & 11 & 15 \end{bmatrix} \quad A_D = \begin{bmatrix} 1 & 0 & 0 \\ 0 & 6 & 0 \\ 0 & 0 & 15 \end{bmatrix}$$

Bài tập 4: Cho hai ma trận sau

$$A = \begin{bmatrix} 1 & 2 & 3 & 5 & 4 \\ 5 & 6 & 8 & 9 & 11 \\ 3 & 1 & 2 & 5 & 7 \\ 9 & 2 & 5 & 6 & 12 \\ 2 & 5 & 7 & 7 & 14 \end{bmatrix} \qquad B = \begin{bmatrix} 11 & 12 & 20 & 30 & 32 \\ 1 & 2 & 36 & 3 & 5 \\ 31 & 22 & 25 & 9 & 11 \\ 5 & 6 & 7 & 10 & 12 \\ 15 & 32 & 24 & 34 & 38 \end{bmatrix}$$

$$B = \begin{bmatrix} 11 & 12 & 20 & 30 & 32 \\ 1 & 2 & 36 & 3 & 5 \\ 31 & 22 & 25 & 9 & 11 \\ 5 & 6 & 7 & 10 & 12 \\ 15 & 32 & 24 & 34 & 38 \end{bmatrix}$$

- a) Sử dụng lệnh for thực hiện phép cộng hai ma trận S = A + B và so sánh với kết quả của MATLAB.
- b) Sử dụng lệnh for thực hiện phép nhân hai ma trận P = A.Bvà so sánh với kết quả của MATLAB.

Bài tập 5: Cho ma trận

$$A = \begin{bmatrix} 1 & 2 & 3 & 4 \\ 2 & 4 & 6 & 8 \\ 3 & 6 & 9 & 12 \end{bmatrix}$$

- a) Cộng dòng 3 với (-3) lần dòng 1. (Dùng phép gán để thay đổi giá trị mới)
- b) Cộng dòng 2 với (-2) lần dòng 1.

Bài tập 6: Cho ma trận

$$B = \begin{bmatrix} 1 & -1 & 5 & -1 \\ 1 & 1 & -2 & 3 \\ 3 & -1 & 8 & 1 \\ 1 & 3 & -9 & 7 \end{bmatrix}$$

Tìm hạng của B bằng cách thực hiện từng bước các phép biến đổi sơ cấp như dạng của Bài tập 5: để đưa ma trận B về dạng bậc thang và đếm số dòng khác 0. So sánh kết quả với hàm rank(A).

Bài tập 7: Dựa theo **Bài tập 1:** viết function tính tổng theo dòng và theo cột của ma trận *A* cho trước. Với yêu cầu sau:

- Tên function: HamTinh_Tong_Matran
- Input: A, n, A là ma trận cần tính tổng và n là chỉ số cho biết tính tổng theo dòng hay theo cột với
 - n = 1 là tính tổng ma trận theo cột.
 - n = 2 là tính tổng ma trận theo dòng.
- Output: S là vector chứa các giá trị tổng từng dòng (cột) theo thứ tự.

Ví dụ: Cho ma trận Input là

$$\begin{bmatrix} 2 & 1 & 2 \\ 3 & 1 & 3 \end{bmatrix}$$

và n=1 thì hàm phải Output ra vector

$$S = \begin{bmatrix} 5 & 2 & 5 \end{bmatrix}$$

Bài tập 8: Dựa theo **Bài tập 3** viết function nhập vào một ma trận vuông *A* function xuất ra ma trận tam giác trên, ma trận tam giác dưới, ma trận đường chéo của ma trận *A*. Với yêu cầu sau:

- Tên function: Matran_TG_Tren, Matran_TG_Duoi, Matran_DuongCheo
- Input: A là ma trận vuông. Phải kiểm tra xem ma trận có phải là ma trận vuông hay không. Nếu không phải thì xuất ra thông báo ngược lại tiếp tục thuật toán.
- Output:
 - ► A_U là ma trận tam giác trên
 - A_L là ma trận tam giác dưới
 - A_D là ma trận đường chéo

Bài tập 9: Dưa theo **Bài tập 4** viết function nhập vào hai ma trận A và B hàm xuất ra tổng của hai ma trận. Với yêu cầu sau:

- Tên function: Tong_Matran
- Input: A, B là hai ma trận cần tính tổng. Phải kiểm tra điều kiện xem có thể tính tổng hai ma trận được hay không. Nếu không được thì xuất ra thông báo ngược lại tiếp tục thuật toán.
- Output: S là ma trận tổng của hai ma trận (S = A + B)

Bài tập 10: Dưa theo **Bài tập 4** viết function nhập vào hai ma trận A và B hàm xuất ra tích của hai ma trận. Với yêu cầu sau:

- Tên function: Tich_Matran
- Input: A, B là hai ma trận cần tính tích. Phải kiểm tra điều kiện xem có thể tính tích hai ma trận được hay không.
 Nếu không được thì xuất ra thông báo ngược lại tiếp tục thuật toán.
- Output: P là ma trận tổng của hai ma trận (P = AB)

Bài tập 11: Dựa theo **Bài tập 6:** hãy viết function tìm hạng của một ma trận cho trước. Với yêu cầu sau:

- Tên function: Hang_Matran
- Input: A là ma trận cần tính hạng.
- Output: r là hạng của ma trận A.